

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 272/BC-UBND

Quảng Trị, ngày 25 tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh
tháng 10 và 10 tháng năm 2024 tỉnh Quảng Trị

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH THÁNG 10 NĂM 2024

1. Lĩnh vực kinh tế

1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Về trồng trọt: Vụ Thu Đông 2024, đến nay trên địa bàn tỉnh đã gieo trồng trên 1.000 ha rau các loại và khoai, môn; các loại cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt. Cây mướp đắng đã thu hoạch, năng suất ước đạt 15 tấn/ha (tương đương năm 2023); các địa phương đã thu hoạch cây sắn ước đạt hơn 5.000 ha, năng suất ước đạt 16 tấn/ha.

Cây cà phê diện tích 3.706,9 ha, trong đó diện tích cà phê cho sản phẩm 3.664 ha, hiện nay đang giai đoạn thu hoạch. Cây hồ tiêu diện tích 2.164,6 ha (diện tích cho sản phẩm 2.046,6 ha); cây đang giai đoạn phân hóa mầm hoa, riêng cây ở địa bàn huyện Hướng Hóa đang giai đoạn nuôi quả. Cây cao su diện tích 18.572,8 ha, cây đang ở giai đoạn khai thác mủ.

Về chăn nuôi: Tổng đàn vật nuôi không có nhiều biến động, đến nay tổng đàn trâu có 21.468 con; đàn bò 62.680 con; đàn lợn 246.500 con; đàn gia cầm 4.043.900 con). Sản lượng thịt hơi xuất chuồng trong tháng ước đạt 5.500 tấn; lũy kế 10 tháng sản ước đạt 52.500 tấn. Tập trung công tác tiêm phòng, dập dịch trên đàn gia súc, gia cầm¹. Các ổ dịch lở mồm long móng trên địa bàn tỉnh đã qua 21 ngày; dịch bệnh tôm nuôi tiếp tục xảy ra trên địa bàn 02 xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Linh và xã Triệu An, huyện Triệu Phong với tổng diện tích bị bệnh là 3,5 ha.

Về lâm nghiệp: Diện tích rừng trồng mới tập trung tháng 10 ước đạt 839,16 ha, cây phân tán 276.000 cây, sản xuất cây giống lâm nghiệp 2.215.000 cây; sản lượng gỗ rừng trồng khai thác đạt 113.687 m³, nhựa thông 94,5 tấn. Lũy kế 10 tháng, trồng rừng tập trung đạt 8.262,93 ha, cây phân tán 2.703.000 cây, sản xuất cây giống lâm nghiệp 23.333.000 cây; sản lượng gỗ rừng trồng khai thác 1.094.961 m³, nhựa thông 106,2 tấn. Tình hình vi phạm luật bảo vệ rừng diễn biến phức tạp, các lực lượng chức năng đã tăng cường công tác điều tra, xử lý vi phạm².

¹ Tính đến ngày 10/10/2024, toàn tỉnh tiêm được: Vắc xin THT trâu bò bổ sung được 23.975 con; đạt 35,9% tổng đàn. Vắc xin đại chó tiêm được 38.424 con, đạt tỷ lệ 74,8% tổng đàn. Vắc xin lợn được 10.148 con, đạt 40,46% tổng đàn. Vắc xin lở mồm long móng trâu bò tiêm được 50.182 con, đạt 59,6% tổng đàn. Vắc xin Viêm da nổi cục trâu bò tiêm được 6.730 con, đạt 10% tổng đàn. Vắc xin cúm gia cầm tiêm được: 1.082.400 con.

² Lập biên bản 03 vụ vi phạm, xử lý vi phạm hành chính 04 vụ; tịch thu và thả về môi trường tự nhiên 12 cá thể Khướu bạc má (thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIB) và 5 cá thể cây vòi hương, trọng lượng 7kg và các lâm sản khác; Phạt tiền 16,45 triệu đồng. Tiếp nhận 02 tin báo tố giác tội phạm, hiện tại đang triển khai điều tra các bước theo quy định.

Về thủy sản: Sản lượng thủy sản tháng 10 ước đạt 1.917 tấn, trong đó sản lượng khai thác 1.500 tấn, sản lượng nuôi trồng 417 tấn. Tính từ đầu năm, sản lượng thủy sản ước đạt 34.287 tấn, bằng 111,2% so với cùng kỳ năm trước và 93,3% so với kế hoạch, trong đó sản lượng khai thác 25.880 tấn, sản lượng nuôi trồng 8.407 tấn.

1.2. Công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 10 ước tính tăng 1,49% so với tháng trước và tăng 5,51% so với cùng kỳ năm trước, trong đó ngành khai khoáng giảm 16,05% và tăng 10,29%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 4,31% và tăng 7,36%; sản xuất và phân phối điện giảm 1,21% và tăng 1,52%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 0,69% và giảm 1,33%.

Tính từ đầu năm, chỉ số sản xuất công nghiệp ước tính tăng 3,96% so với cùng kỳ năm trước; trong đó ngành khai khoáng tăng 1,06%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 5,04%; sản xuất và phân phối điện tăng 2,33%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 4,49%.

1.3. Thương mại - Dịch vụ

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 10 ước tính đạt 2.813,36 tỷ đồng, giảm 0,35% so với tháng trước và tăng 15,32% so với cùng kỳ năm trước. Tính từ đầu năm, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước tính đạt 28.889,72 tỷ đồng, tăng 12,90% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu vận tải trong tháng ước đạt 200,67 tỷ đồng, giảm 0,25% so với tháng trước và tăng 10,04% so với cùng kỳ năm trước³. Tính từ đầu năm, tổng doanh thu vận tải ước tính đạt 2.004,47 tỷ đồng tăng 9,50% so với cùng kỳ năm trước, bao gồm: Doanh thu vận tải hành khách 238,29 tỷ đồng, tăng 8,93%; doanh thu vận tải hàng hóa 1.442,38 tỷ đồng, tăng 9,82%; doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải 323,80 tỷ đồng, tăng 8,52%.

1.4. Về tài chính, ngân hàng, thị trường, giá cả

Huy động vốn trên địa bàn đạt 39.855 tỷ đồng, tăng 9,38% so cuối năm 2023; doanh số cấp tín dụng đạt 57.914 tỷ đồng, tăng 32,69% so với cùng kỳ năm trước. Dư nợ cho vay đạt 53.979 tỷ đồng, tăng 4,6% so với cuối năm 2023; nợ xấu chiếm 1,45% tổng dư nợ (năm 2023 cùng kỳ là 1,05%).

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn từ đầu năm đến nay đạt 3.427,24 tỷ đồng, đạt 87,9% dự toán địa phương, tăng 26,8% cùng kỳ năm trước; trong đó, thu nội địa 2.521,86 tỷ đồng, đạt 85,5% dự toán địa phương, tăng 35%; thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu 817,87 tỷ đồng, đạt 86,1 % dự toán địa phương, giảm 1,1%. Tổng chi ngân sách địa phương đạt 8.249,64 tỷ đồng, đạt 88% dự toán địa phương, tăng 17% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, chi đầu tư phát triển 748,77 tỷ đồng, đạt 54% dự toán địa phương và tăng 17%, chi thường xuyên 4.828,65 tỷ đồng, đạt 80% dự toán địa phương và tăng 30%.

³ Bao gồm: doanh thu vận tải hành khách 22,36 tỷ đồng, giảm 2,41% và tăng 9,67%; doanh thu vận tải hàng hóa 145,92 tỷ đồng, giảm 0,04% và tăng 10,27%; doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải 31,80 tỷ đồng, tăng 0,36% và tăng 9,27%.

Kim ngạch xuất nhập khẩu qua địa bàn tỉnh trong tháng đạt gần 94,12 triệu USD, tăng 62,87% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, kim ngạch xuất khẩu đạt hơn 31,55 triệu USD, tăng 39,88%; kim ngạch nhập khẩu đạt gần 62,56 triệu USD, tăng 77,6%. Lũy kế từ đầu năm, kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 829,70 triệu USD, tăng 28,5% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, xuất khẩu 299,81 triệu USD, tăng 40,6%, nhập khẩu 529,89 triệu USD, tăng 22,5%.

1.5. Về đầu tư, phát triển doanh nghiệp

Trong tháng, có 04 dự án được cấp chủ trương đầu tư với tổng mức đầu tư 620,31 tỷ đồng, nâng tổng số dự án được cấp chủ trương đầu tư từ đầu năm đến nay là 38 dự án được cấp mới với tổng mức đầu tư 9.393,61 tỷ đồng⁴.

Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý tháng 10 ước đạt 319,32 tỷ đồng, tăng 1,16% so với tháng trước và tăng 3,50% so với cùng kỳ năm trước. Tính từ đầu năm, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 2.179,77 tỷ đồng, bằng 68,79% kế hoạch năm 2024 và giảm 10,08% so với cùng kỳ năm trước. Tổng giá trị giải ngân vốn đầu tư công kế hoạch 2024 của tỉnh khoảng 1.441,334 tỷ đồng, đạt 57,3% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng nhân dân tỉnh giao và đạt 61,2% kế hoạch thực tế tỉnh triển khai thực hiện.

Trong 10 tháng, toàn tỉnh có 296 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, giảm 24,87% so với cùng kỳ năm trước; tổng vốn đăng ký là 2.413,40 tỷ đồng, giảm 29,81%; số vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp 8,15 tỷ đồng, giảm 6,57%. Số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động là 315 doanh nghiệp, tăng 25,36% so với cùng kỳ năm trước; số doanh nghiệp giải thể là 63 doanh nghiệp, giảm 14,86%; số doanh nghiệp trở lại hoạt động là 140 doanh nghiệp, tăng 16,67%.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.1. Lao động, Thương binh và xã hội

Đã tổ chức 03 chương trình giao lưu, đối thoại về việc làm cho đoàn viên thanh niên, người lao động tại huyện Triệu Phong; người chấp hành xong án phạt tù và phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Nghĩa An năm 2024. Tổ chức 05 lớp tập huấn về các chính sách việc làm và đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng cho 266 người trên địa bàn huyện Hướng Hóa. Kết quả giải quyết việc làm tính đến nay là 12.464 lượt lao động⁵; tuyển sinh và đào tạo nghề là 8.425 học viên, trong đó: Cao đẳng 174 học viên, trung cấp 916 học viên, sơ cấp và đào tạo thường xuyên dưới 03 tháng 7.335 học viên.

⁴ Trong đó có một số dự án lớn như: Dự án nuôi tôm công nghệ cao RAS của Công ty cổ phần Camimex Quảng Trị với tổng vốn đầu tư 883,53 tỷ đồng; Dự án Khu dân cư Tây Nam Quốc lộ 1 (giai đoạn 2), thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị của Công ty CP Bất động sản Thịnh Phát với tổng vốn đầu tư 218,93 tỷ đồng; Dự án Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi KIDOS của Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu và sản xuất thức ăn chăn nuôi KIDOS với tổng vốn đầu tư 350 tỷ đồng; Dự án Nhà máy chế biến gỗ rừng trồng VBE Quảng Trị của Công ty CP VBE Quảng Trị với tổng vốn đầu tư 292,63 tỷ đồng; Dự án Xây dựng hệ thống băng tải vận chuyển than đá từ Lào về Việt Nam đoạn trên phạm vi lãnh thổ Việt Nam của Công ty TNHH Nam Tiến với tổng vốn 1.489,27 tỷ đồng.

⁵ Trong đó, làm việc trong tỉnh 5.469 lượt lao động, làm việc ngoài tỉnh 4.513 lượt lao động, làm việc ở nước ngoài 2.482 lao động, trong đó làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 2.448 lao động; chia theo các thị trường: Đài Loan 940 lao động, Nhật Bản 1.111 lao động, Hàn Quốc 380 lao động, thị trường khác 17 lao động.

Thực hiện đầy đủ, hiệu quả, công khai, minh bạch chính sách ưu đãi người có công với cách mạng⁶. Phân bổ 15 tỷ đồng để xây dựng 150 nhà tình nghĩa cho gia đình chính sách, người có công từ nguồn kinh phí do thành phố Hà Nội hỗ trợ.

Chỉ đạo công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định hộ có mức sống trung bình cuối năm 2024. Tổ chức Hội thi tìm hiểu về phòng, chống xâm hại trẻ em năm 2024. Tổ chức thanh tra 05 doanh nghiệp về chấp hành pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, an toàn, vệ sinh lao động; điều tra 01 vụ tai nạn lao động làm chết người.

2.2. Y tế

Trong tháng, toàn tỉnh ghi nhận 307 trường hợp mắc bệnh sốt xuất huyết (không có trường hợp tử vong), 01 trường hợp mắc sốt rét (không có trường hợp tử vong), không ghi nhận trường hợp mắc Covid-19.

Số bệnh nhân tử vong do AIDS (từ ngày 15/9-14/10/2024) là 01 người; số người nhiễm HIV còn sống (đến ngày 14/10/2024) là 222 người. Trong tháng, không xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm.

Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin cho trẻ dưới 01 tuổi trong tháng ước thực hiện đạt 7,9%.

2.3. Giáo dục và đào tạo

Ban hành và triển khai Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 30/9/2024 về việc thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Tổ chức Hội nghị nâng cao chất lượng giáo dục và triển khai chủ đề năm học 2024 - 2025 “Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương”.

Tính đến ngày 15/10/2024, tổng số trường đạt chuẩn quốc gia là 200/366 (chỉ tính khối các trường công lập), đạt tỷ lệ 54,64%⁷. Toàn tỉnh có 02 xã mức độ 1 (xã Đakrông và xã Avaro huyện Đakrông); 27 xã mức độ 2; 96 xã mức độ 3; 01 huyện đạt mức độ 1 (huyện Đakrông); 03 huyện đạt mức độ 2; 06 huyện đạt mức độ 3. Tỉnh Quảng Trị đạt mức độ 1 về phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

2.4. Văn hóa, thể thao và du lịch

Chuẩn bị các nội dung tổ chức Ngày hội Văn hóa các dân tộc Việt Nam năm 2024 tại tỉnh Quảng Trị. Tổ chức Lễ tổng kết và trao giải cuộc thi Đại sứ Văn hoá đọc tỉnh Quảng Trị năm 2024; tổ chức lớp bồi dưỡng quản lý nhà nước lĩnh vực văn hóa cơ sở và gia đình.

Chuẩn bị các nội dung Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Quảng Trị lần thứ IX, năm 2025 - 2026 (xúc tiến thành lập Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức, dự thảo Điều lệ).

⁶ Giải quyết chế độ, chính sách 361 hồ sơ người có công với cách mạng, trong đó: 29 hồ sơ hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng; 74 hồ sơ hưởng trợ cấp ưu đãi một lần; 258 hồ sơ khác; giải quyết 03 đơn thư của công dân về chính sách người có công. Tiếp đón, tạo điều kiện thuận lợi để thân nhân gia đình liệt sĩ thực hiện thăm viếng mộ liệt sĩ; di chuyển hài cốt liệt sĩ về quê an táng theo nguyện vọng của gia đình liệt sĩ; ban hành 28 quyết định xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin bằng phương pháp thực chứng; cấp 42 giấy báo tin mộ liệt sĩ.

Đến thời điểm ngày 15/10/2024, toàn tỉnh có tổng số 16.449 đối tượng người có công và thân nhân người có công đang hưởng chế độ ưu đãi trợ cấp hàng tháng, với tổng số tiền hưởng ưu đãi là 48,38 tỷ đồng/tháng (theo mức chuẩn mới tại Nghị định số 77/2024/NĐ-CP).

⁷ Trong đó: Mầm non có 94/147 trường, đạt tỷ lệ 63,95%; Tiểu học có 31/66 trường (giảm 01 trường: TH Cam Thành, huyện Cam Lộ), đạt tỷ lệ 46,97%; Trung học cơ sở có 20/42 trường, đạt tỷ lệ 47,62%; Phổ thông có nhiều cấp học 40/87 trường, đạt tỷ lệ 45,97%; Trung học phổ thông có 15/24 trường, đạt tỷ lệ 62,50%.

Thành lập Đoàn thể thao tham gia Giải vô địch Karate quốc gia tại tỉnh Điện Biên năm 2024; Đoàn thể thao tham gia Giải Cầu lông các cây vợt xuất sắc quốc gia tại tỉnh Bắc Ninh năm 2024. Tổ chức thành công Đại hội Liên đoàn Cầu lông tỉnh Quảng Trị khóa I, nhiệm kỳ 2024 - 2029.

Xây dựng Kế hoạch khảo sát hang động tại thôn Trĩa, xã Hướng Sơn, huyện Hướng Hóa. Tham dự Hội thảo tham vấn cộng đồng và công bố sản phẩm du lịch “Khe Sanh Coffee Tour” tại Khe Sanh, Hướng Hóa.

3. Thông tin và truyền thông

Tăng cường công tác kiểm tra bảo đảm thông tin liên lạc phục vụ công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2024. Tổ chức hội thảo chuyên đổi số, các hoạt động hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia, Ngày chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị. Tổ chức công bố Quyết định của Thủ tướng Chính phủ công nhận thành phố Đông Hà là đô thị loại II trực thuộc tỉnh Quảng Trị.

Tổng số thuê bao điện thoại tháng báo cáo đạt 668.663 thuê bao, giảm 8.504 thuê bao so với tháng trước, đạt mật độ 101,4 thuê bao/100 dân; trong đó, điện thoại cố định là 5.967 (giảm 0 thuê bao) và thuê bao di động là 662.696 (giảm 8.504 thuê bao). Tổng số thuê bao Internet cố định băng rộng là 136.611 thuê bao, đạt mật độ 20,7 thuê bao/100 dân. Tổng số thuê bao truyền hình trả tiền là 96.668 thuê bao (giảm 592 thuê bao). Tổng số thuê bao băng rộng di động 596.223 thuê bao. Tổng số trạm thu phát sóng điện thoại di động (BTS) đang hoạt động trên địa bàn tỉnh là 2.667 trạm (705 trạm 2G, 754 trạm 3G, 1.208 trạm 4G).

4. Khoa học và công nghệ

Ban hành Kế hoạch số 194/KH-UBND ngày 07/10/2024 về thực hiện Quyết định số 709/QĐ-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 141-KH/TU ngày 16/4/2024 của BTV Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của BCH Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế; Quyết định số 2441/QĐ-UBND ngày 08/10/2024 về ban hành Quy chế quản lý hoạt động sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Tổ chức mở hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở thực hiện năm 2024 (đợt 2); tổ chức Hội thảo khoa học “Đề xuất các ý tưởng, xây dựng danh mục nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ năm 2025”. Tổng hợp và phân loại hồ sơ để tổ chức chấm sơ khảo Cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Quảng Trị năm 2024.

Tổ chức Hội nghị tập huấn công tác quản lý, sử dụng và phát triển các nhãn hiệu có sử dụng địa danh; Hội thảo khoa học “Xác định danh mục sản phẩm và loại hình bảo hộ xác lập quyền sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm nông nghiệp có tiềm năng của địa phương”.

5. Tài nguyên và môi trường

Chỉ đạo xây dựng văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Luật Đất đai⁸; xây dựng dự thảo quy định các yếu tố ảnh hưởng đến giá đất và các chỉ tiêu trong xác định giá đất cụ thể theo phương pháp thặng dư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị theo Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 của Chính phủ; chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện Xây dựng điều chỉnh bảng giá đất 5 năm (2020-2024).

Đôn đốc các địa phương đẩy nhanh tiến độ thực hiện Nghị quyết số 94/NQ-HĐND ngày 19/12/2022 của HĐND tỉnh về việc thông qua công tác đo đạc, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và chỉnh lý hồ sơ địa chính thường xuyên cấp huyện trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023 - 2025; chuẩn bị thực hiện kiểm kê đất đai năm 2025 theo Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

Đến ngày 20/10/2024, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh đã tổ chức 10 phiên đấu giá bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan với tổng số thu ghi nhận trúng đấu giá là 211,748 tỷ đồng (trong đó giá trị vượt sàn là 36,911 tỷ đồng), đạt 71,78% kế hoạch giao năm 2024. Thẩm định tiền cấp quyền khai thác khoáng sản cho 02 dự án với tổng số tiền 371,6 tỷ đồng.

Trong tháng, các cơ quan chuyên môn đã tiếp nhận và thẩm tra 13 hồ sơ giao đất, thuê đất, 06 hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, ký 05 hợp đồng thuê đất; 03 hồ sơ gia hạn sử dụng đất, thuê đất; 02 hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu đối với đất tổ chức. Tiếp nhận và giải quyết 1.545 hồ sơ đăng ký biến động quyền sử dụng đất tại các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai cấp huyện. Thẩm định nhu cầu sử dụng đất và điều kiện thuê đất thực hiện dự án đầu tư; tham gia ý kiến về dự án và điều chỉnh đối với 26 dự án.

6. Công tác cải cách hành chính; thanh tra, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; tư pháp

Kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2024 theo kế hoạch. Đã phối hợp với Bộ Nội vụ triển khai điều tra xã hội học về sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ hành chính công (SIPAS) của tỉnh năm 2024. Tổ chức 03 lớp bồi dưỡng cải cách hành chính và các lớp tập huấn, bồi dưỡng khác theo kế hoạch.

Thực hiện các bước rà soát, đề xuất tổ chức lại bộ máy các đơn vị: Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh, các Trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện, Trung tâm Dịch vụ Hội nghị tỉnh. Xây dựng kế hoạch biên chế năm 2025; thống nhất kế hoạch tuyển dụng, tiếp nhận viên chức của các cơ quan, đơn vị, địa phương đối với 67 chỉ tiêu.

Trong tháng, các đơn vị trong tỉnh tiến hành 17 cuộc thanh tra hành chính (12 cuộc từ kỳ trước chuyển sang, 05 cuộc triển khai trong kỳ); trong đó, theo kế hoạch 15 cuộc, đột xuất 02 cuộc. Đã ban hành kết luận thanh tra 03 cuộc; qua thanh tra, phát hiện sai phạm 214.297.000 đồng, kiến nghị thu hồi 214.297.000 đồng. Thực hiện 20 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành; số cuộc thanh, kiểm tra đã ban hành

⁸ (1) Quy định về việc rà soát, công bố công khai, lập danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý và việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý; (2) Quy định điều kiện, tiêu chí, quy mô, tỷ lệ phần diện tích đất nằm trong khu đất thực hiện dự án đầu tư để tách thành dự án độc lập; (3) Quy định về hạn mức và diện tích giao đất cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; (4) Quy định về thành phần hồ sơ, điều kiện, trình tự, thủ tục thẩm định để giao đất không đấu giá quyền sử dụng đất cho cá nhân; (5) Quy định về trình tự, thủ tục cho thuê quỹ đất ngắn hạn.

kết luận thanh tra là 08 cuộc (19 tổ chức, cá nhân). Qua thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, đã phát hiện 07 tổ chức, 04 cá nhân có vi phạm; đã ban hành 18 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 653.000.000 đồng; số tiền đã thu là 251.000.000 đồng.

7. Công tác đối ngoại

Trong tháng, tổ chức đón tiếp 13 đoàn với 42 lượt người đến thăm, làm việc tại tỉnh; phê duyệt 08 đoàn/48 lượt người thuộc các sở, ban ngành, đơn vị, địa phương trong tỉnh đi công tác, làm việc ở nước ngoài; trong đó nổi bật là tổ chức đoàn tham dự Diễn đàn khí quốc tế lần thứ 13 tại Liên bang Nga. Từ đầu năm đến nay, đã đón tiếp 191 đoàn với 1.362 lượt người đến thăm, làm việc tại tỉnh; phê duyệt 137 đoàn/585 lượt người thuộc các sở, ban ngành, đơn vị, địa phương đi công tác, làm việc ở nước ngoài.

Trong tháng, có 03 thỏa thuận quốc tế và 01 biên bản hợp tác với đối tác phi chính phủ nước ngoài được ký kết⁹; từ đầu năm đến nay đã ký kết 08 thỏa thuận quốc tế và 13 văn bản hợp tác quốc tế. Tổ chức đoàn công tác liên ngành đi khảo sát tình hình tại cửa khẩu phụ Cóc và lối mở tạm thời A Dơi giữa tỉnh Quảng Trị và tỉnh Salavan (Lào).

Trong tháng, tỉnh đã vận động được 05 dự án, phi dự án phi chính phủ nước ngoài với giá trị viện trợ là 366.381,93 USD, nâng tổng số dự án phục vụ nhu cầu giải quyết các vấn đề xã hội, giáo dục và đào tạo, phát triển kinh tế - xã hội từ đầu năm đến nay lên 47 dự án, tổng giá trị cam kết viện trợ đạt 7.941.148,6 USD.

8. Tình hình quốc phòng, an ninh; trật tự an toàn giao thông

Duy trì thực hiện nghiêm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu; bảo đảm tốt an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, địa bàn trọng điểm. Tổ chức thành công diễn tập phòng, chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn huyện Cam Lộ. Chủ động ứng phó thiên tai, bảo đảm an toàn về người, tài sản trong mùa mưa bão.

Trong tháng, trên địa bàn tỉnh xảy ra 13 vụ tai nạn giao thông, làm chết 08 người và làm bị thương 07 người; so với cùng kỳ năm 2023 giảm 04 vụ (-23,5%), giảm 03 người chết (-27,3%), giảm 04 người bị thương (-36,4%); tính chung 10 tháng đầu năm, trên địa bàn tỉnh xảy ra 179 vụ, làm chết 85 người và làm bị thương 140 người.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM 02 THÁNG CUỐI NĂM 2024

Các cơ quan, đơn vị tiếp tục triển khai các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 đã được Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đề ra¹⁰; các Nghị quyết

⁹ Trong đó có Kế hoạch hợp tác giữa tỉnh Quảng Trị và tỉnh Mukdahan giai đoạn 2025 - 2030 được ký kết vào ngày 05/8/2024 tại tỉnh Quảng Trị.

¹⁰ Báo cáo số 263/BC-UBND ngày 19/11/2023 của UBND tỉnh về tình hình KT-XH, QP-AN năm 2023 và kế hoạch phát triển KT-XH, QP-AN năm 2024; Kết luận số 497-KL/TU ngày 29/11/2023 của Tỉnh ủy Quảng Trị về tình hình KT-XH, QP-AN năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024; Chương trình số 78-CTr/TU ngày 28/12/2023 của Tỉnh ủy về Chương trình công tác của Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2024; Nghị quyết số 99/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Nghị quyết số 06 -NQ/BCSĐ ngày 02/01/2024 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 10/01/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Kết luận của Tỉnh ủy và

phiên họp thường kỳ của Chính phủ; tham mưu triển khai chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện Kết luận Hội nghị lần thứ mười Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về kinh tế - xã hội; đánh giá, chấm điểm chỉ số cải cách hành chính và mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm của các cơ quan, đơn vị; tổng kết năm 2024, xây dựng kế hoạch năm 2025 gắn với công tác thi đua khen thưởng và thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo theo quy định. Đồng thời, theo chức năng nhiệm vụ được giao, tập trung thực hiện những nội dung chủ yếu sau:

1. Rà soát các kế hoạch phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, bảo đảm an toàn hồ đập thủy lợi, theo dõi sạt lở ở vùng núi, chỉ đạo thực hiện phương châm bốn tại chỗ trong phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

2. Tiếp tục chỉ đạo sản xuất, chuẩn bị nguồn giống, vật tư nông nghiệp triển khai sản xuất vụ Đông 2024; triển khai Lịch thời vụ và cơ cấu giống cây trồng vụ Đông Xuân 2024 - 2025. Tăng cường công tác quản lý, theo dõi tình hình sản xuất, chăn nuôi trên địa bàn tỉnh; tập trung chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng chống dịch bệnh, chuẩn bị chống rét cho đàn gia súc, gia cầm. Tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện tốt Luật Thủy sản và các quy định về chống khai thác IUU.

3. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia; hoàn thiện các tiêu chí, hồ sơ đề trình thẩm định, công nhận xã, huyện nông thôn mới. Kết nối hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng, quảng bá, giới thiệu sản phẩm có chứng nhận OCOP.

4. Theo dõi, nắm bắt tình hình hoạt động của doanh nghiệp, chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách để hỗ trợ, duy trì, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp hỗ trợ nhà đầu tư, nhất là công tác giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án quan trọng, trọng điểm về giao thông, khu công nghiệp, năng lượng trên địa bàn.

Tăng cường công tác chống buôn lậu, hàng giả, hàng cấm và gian lận thương mại, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; việc chấp hành pháp luật trong lĩnh vực giá, an toàn vệ sinh thực phẩm và chất lượng hàng hóa.

5. Triển khai nghiêm túc, hiệu quả các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn đầu tư công; điều chuyển vốn từ các công trình, dự án giải ngân chậm cho các công trình, dự án khả năng hấp thụ vốn. Tiếp tục đề nghị Trung ương giải quyết các vướng mắc trong giải ngân vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia; đề xuất cho phép địa phương được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn ngân sách trung ương kế hoạch 2024 của các dự án khởi công mới (giao muộ) sang năm 2025 và các dự án khác thuộc đối tượng được phép kéo dài.

6. Đẩy mạnh hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Triển khai Kế hoạch số 194/KH-UBND ngày 07/10/2024 của UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 709/QĐ-TTg ngày 23/7/2024

Nghị quyết HĐND tỉnh, Nghị quyết của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh về kế hoạch phát triển KH-XH năm 2024; Chương trình số 78-CTr/TU ngày 28/12/2023 của Tỉnh ủy Quảng Trị về Chương trình công tác của Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2024; Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 16/01/2024 của UBND tỉnh về Chương trình công tác trọng tâm năm 2024 của UBND tỉnh; Nghị quyết số 39/2024/NQ-HĐND ngày 11/07/2024 của HĐND tỉnh Quảng Trị về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2024,...

của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 141-KH/TU ngày 16/4/2024 của Tỉnh ủy Quảng Trị về triển khai thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của BCH Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

7. Thực hiện công tác quản lý nhà nước về các hoạt động văn hóa và thể thao theo đúng quy định. Tổ chức tốt Ngày hội Văn hóa các dân tộc Việt Nam tại tỉnh Quảng Trị năm 2024. Bảo đảm an sinh xã hội, tổ chức điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình cuối năm 2024.

8. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Điều tra và phối hợp điều tra xác định các chỉ số về cải cách hành chính (PAR Index, SIPAS,..). Hoàn thiện các văn bản triển khai thi hành Luật Đất đai năm 2024; đẩy nhanh tiến độ xây dựng điều chỉnh Bảng giá đất định kỳ 05 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06); bảo đảm điều kiện hạ tầng cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu về an toàn thông tin, an ninh mạng để triển khai Phiếu lý lịch tư pháp qua ứng dụng VNeID. Triển khai Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn tỉnh. Triển khai quy trình xác minh tài sản thu nhập theo Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2024.

9. Tăng cường đấu tranh trấn áp các loại tội phạm; thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ; kiểm chế tai nạn giao thông; đấu tranh ngăn chặn, xử lý nghiêm các loại tội phạm; bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam.

10. Hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2025 trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy; chuẩn bị nội dung, bảo đảm chất lượng, đúng tiến độ các đề án, báo cáo trình kỳ họp cuối năm HĐND tỉnh khóa VIII.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh tháng 10 và 10 tháng năm 2024, UBND tỉnh Quảng Trị báo cáo Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài chính;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành cấp tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- VP Tỉnh ủy; VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- TP, PTP, CV khối NCTH;
- Lưu: VT, TH_H.

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Cảnh Hưng